

Số: 67/2019/QĐST-HNGĐ

TP. Cao Lãnh, ngày 27 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thành S, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số nhà 302, tổ 08, ấp T, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Trần Thị Bé N, sinh năm 1974.

HKTT: Số nhà 302, tổ 08, ấp T, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ liên hệ: Số nhà 218, ấp 04, xã M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành S và chị Trần Thị Bé N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành S và chị Trần Thị Bé N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Thành S và chị Trần Thị Bé N thống nhất có

02 (hai) con chung tên Nguyễn Thành N, sinh ngày 15/4/2002 và Nguyễn Thành T, sinh ngày 10/3/2005. Hiện nay 02 con chung đang sống với anh S.

Anh Nguyễn Thành S được trực tiếp nuôi hai con chung Nguyễn Thành N, sinh ngày 15/4/2002 và Nguyễn Thành T, sinh ngày 10/3/2005. Anh Nguyễn Thành S không yêu cầu chị Trần Thị Bé N cấp dưỡng nuôi hai con chung. Chị Trần Thị Bé N không tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thành S và chị Trần Thị Bé N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Thành S tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do anh S đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005371, ngày 13/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Thành S được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Trần Thị Bé N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- TAND Tỉnh;
- UBND xã T, TPCL;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như